

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN  
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ SÁU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Tiếp công dân năm 2013;*

*Căn cứ Luật Khiếu nại năm 2011;*

*Căn cứ Luật Tố cáo năm 2011;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiếp công dân;*

*Căn cứ Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;*

*Xét Tờ trình số 57/TTr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Báo cáo thẩm tra số 251/BC-BPC ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, cụ thể như sau:**

1. Phạm vi điều chỉnh: Theo quy định tại Khoản 2,3,4,5 Điều 20, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân (sau đây gọi tắt là Nghị định số 64/2014/NĐ-CP).

2. Đối tượng áp dụng: Theo quy định tại Điều 21, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP.

## **Điều 2. Mức chi bồi dưỡng**

1. Các đối tượng được quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 21, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP mà chưa được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề, khi làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân được bồi dưỡng 100.000 đồng/1 ngày/1 người; trường hợp đang được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề thì được bồi dưỡng 80.000 đồng/1 ngày/1 người.

2. Các đối tượng quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 21, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP được bồi dưỡng 50.000 đồng/1 ngày/1 người.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này và cụ thể về đối tượng, phương thức chi, số lượng cán bộ, công chức tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh tại trụ sở tiếp công dân, địa điểm tiếp công dân.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

## **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 30/2012/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc cơ quan, đơn vị tỉnh quản lý.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, Kỳ họp thứ Sáu, thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2018./.

**CHỦ TỊCH**

**Đỗ Xuân Tuyên**

